

Số: 890/QĐ-UBND

Hương Trà, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và
Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Nâng cấp, sửa chữa đường trục
chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương
ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về
Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về
Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy
định một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn
nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND
tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn
đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải
tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 391/NQ-HĐND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của
UBND thị xã Hương Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp,
sửa chữa đường trục chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn;

Căn cứ Thông báo số 946/TB-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 của
UBND thị xã Hương Trà Về việc phân bổ kinh phí đầu tư công năm 2024 (đợt 2)
từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu;

Căn cứ Văn bản số 1084/TĐ-QLĐT ngày 30 tháng 5 năm 2024 của phòng
Quản lý đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây
dựng dự án Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 241/TTr-TCKH
ngày 18 tháng 06 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.

3. Mục tiêu, quy mô đầu tư và phương án xây dựng:

* **Mục tiêu đầu tư:** Kết nối giao thông, góp phần chỉnh trang, từng bước hoàn chỉnh hệ thống giao thông khu vực, phục vụ dân sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

* **Quy mô đầu tư:** Nâng cấp, mở rộng tuyến đường với chiều dài 694m. Bề rộng nền đường $B=0,75+5,5+0,75=7,0m$. Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng. Bố trí công trình trên tuyến.

* **Phương án xây dựng:**

Chiều dài tuyến 694m với điểm đầu tuyến giao Đường ven sông Bồ (đang triển khai xây dựng), điểm cuối tuyến giao đường bê tông hiện có tại nhà thờ giáo xứ Dương Sơn. Mặt cắt nền đường $B_n=0,75+5,5+0,75=7,0m$. Trong đó: Mặt đường rộng: $B_m=5,5m$; lề đường rộng: $2 \times 0,75=1,5m$. Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

- Đối với phần mở rộng:

+ Bê tông xi măng mác 250 đá 2x4, dày 20cm.

+ Lót bạt ni lông.

+ Lớp móng cấp phối đá dăm $D_{max}=37,5mm$, dày 15cm.

- Đối với phần mặt đường nằm trên hiện trạng đường bê tông cũ:

+ Bê tông xi măng mác 250 đá 2x4, dày 18cm.

+ Lót bạt ni lông.

+ Bù vênh bê tông xi măng mác 250.

- Bố trí 02 cống tròn $D=300mm$ tại lý trình Km0+269,222; Km0+538,85 và 02 cống vuông $B=750mm$ tại lý trình Km0+202,75; Km0+401,61.

- Hệ thống biển báo an toàn giao thông: bố trí biển báo ... theo quy định hiện hành

4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổ chức khảo sát xây dựng: Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và Xây dựng Kiến Xanh; Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng VITRACON.

5. Địa điểm xây dựng: xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà.

6. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình Giao thông, nhóm C, cấp IV.

7. Tổng mức đầu tư: 2.840.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	2.415.390.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	66.401.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	257.931.000	đồng.
- Chi phí khác	52.432.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	47.846.000	đồng.

(có Phụ lục 01 kèm theo).

8. Tiến độ thực hiện dự án: 01 năm kể từ ngày khởi công.

9. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu và ngân sách thị xã.

10. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND xã Hương Toàn chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng.

12. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a. Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

* Phần công việc đã thực hiện:

+ Gói thầu số 01 - Khảo sát địa chất.

+ Gói thầu số 02 - Khảo sát địa hình, Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Gói thầu số 03 - Thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán.

* Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Quản lý dự án; Lập HSMT, đánh giá HSDT xây dựng; Giám sát thi công; Thẩm định HSMT và kết quả LCNT xây dựng; Thẩm định BCKTKT; Thẩm tra phê duyệt quyết toán; Đăng tải thông tin mời thầu; Đo vẽ bản đồ địa chính.

b. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

+ Gói thầu số 04 - Toàn bộ phần xây lắp.

+ Gói thầu số 05 - Bảo hiểm công trình.

c. Giá gói thầu, nguồn vốn, hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng: (có Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị; Giám đốc Kho bạc nhà nước Hương Trà; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà; Chủ tịch UBND xã Hương Toàn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND thị xã;
- VP: LĐ, CVKT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

BẢNG TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Công trình : Nâng cấp, sửa chữa đường trục chính thôn Dương Sơn, xã Hương Toàn
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /06/2024 của UBND thị xã Hương Trà)

ĐVT : Đồng

TT	Hạng mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền sau thuế
1.	Chi phí x©y dựng:	G1	A1+...+A5	2.415.390.000
	- NỒn ®-êng	A1	A1	524.205.000
	- MÆt ®-êng	A2	A2	1.699.735.000
	- An toµn giao th«ng	A3	A3	21.309.000
	- Cèng ngang trßn D300	A4	A4	6.813.000
	- Cèng vu«ng B=0.75m	A5	A5	163.328.000
2.	Chi phí qu¶n lý dù ,n:	G2	3,024%*G1/1,1	66.401.000
3.	Chi phí t- vËn ®Çu t- x©y dựng:	G3	TV1+...+TV8	257.931.000
	- Chi phí kh¶o s,t ®Pa h×nh	TV1	QuyÕt ®Þnh sè 114/Q§-QLDA ngày 11/4/2024	40.860.000
	- Chi phí kh¶o s,t ®Pa chÊt	TV2	QuyÕt ®Þnh sè 114/Q§-QLDA ngày 11/4/2024	22.897.000
	- Chi phí IËp b,o c,o kinh tÕ - kü thuËt	TV3	4,324%*G1	104.442.000
	- Chi phí thËm tra thiÕt kÕ kü thuËt, BVTC	TV4	0,17%*G1*1,2	4.927.000
	- Chi phí thËm tra dù to,n c«ng tr×nh	TV5	0,166%*G1*1,2	4.811.000
	- Chi phí IËp hã s¬ môi thÇu	TV6	0,2%*G1	4.831.000
	- Chi phí ®,nh gi, hã s¬ dù thÇu	TV7	0,2%*G1	4.831.000
	- Gi,m s,t thi c«ng x©y dựng	TV8	3,203%*G1/1,1	70.332.000
4.	Chi phí kh,c:	G4	K1+...+K7	52.432.000
	- Chi phí ®ng t¶i hã s¬ môi thÇu	K1	Nghi định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024	330.000
	- Chi phí thËm ®Þnh hã s¬ môi thÇu	K2	0,1%*G1	2.415.000
	- Chi phí thËm ®Þnh kÕt qu¶ LCNT	K3	Tài thiÓu	3.000.000
	- Chi phí thËm ®Þnh BCKTKT	K4	15%*(TV4+TV5)	1.461.000
	- Chi phí ®o vĩ b¶n ®ã ®Pa chÝnh	K5	T'm tÝnh	23.000.000
	- Chi phí thËm tra, phª duyÕt quyÕt to,n	K6	0,57%*G	16.188.000
	- Chi phí b¶o hiÓm c«ng tr×nh	K7	0,25%*G1	6.038.000
5.	Chi phí dù phßng:	G5	Dù phßng phí	47.846.000
6.	Tæng céng	G	G1+...+G5	2.840.000.000

